

Số: 82/KH-MNBH

Quận 8, ngày 16 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
THU CHI CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ,
HỖ TRỢ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
TRONG 2 NĂM (NĂM HỌC 2024-2025; 2025-2026)

- Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/Nq-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

- Căn cứ Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 08 năm 2023 của Sở Giáo Dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ văn bản số 2583/UBND-PGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo Dục và Đào tạo Quận 8 về việc chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023 – 2024;

- Đối với các khoản thu học phí năm học 2023-2024: Tạm thời chưa tổ chức thực hiện thu cho đến khi có văn bản hướng dẫn cập nhật về mức thu học phí trong năm học 2023-2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh (theo công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023)

- Căn cứ nội dung thống nhất giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và Ban Giám hiệu trường Mầm non Bông Hồng vào ngày 14/10/2023 về việc thỏa thuận các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục năm học 2023 – 2024.

Trường Mầm non Bông Hồng xây dựng dự toán kế hoạch thu - chi và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong 2 năm học 2024-2025; năm học 2025-2026 như sau:

STT	Nội dung thu	Mức thu theo thỏa thuận của trường	Tổng thu (Năm)	Nội dung chi
-----	--------------	------------------------------------	------------------	--------------

Lác khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa

Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ (theo nhu cầu PH đăng ký) + Năng khiếu môn vẽ + Năng khiếu môn nhịp điệu	80.000 đ/môn/tháng	80.000 x 2400 bé x Dự kiến thu 9 Tháng x 2 môn = 345.600.000 đ	* 2% nộp thuế: 5.184.000 đ * 80% chi trả Công Ty dạy năng khiếu *Phần còn lại được chi như sau: + Trích 80% chi cho phục vụ trực tiếp và 15% quản lý, văn phòng, điện, nước + Trích 5% : chi hoạt động lễ hội, thuê mướn trang phục, hoạt động liên quan năng khiếu.
Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ (theo nhu cầu PH đăng ký)	100.000 đ/bé/tháng	100.000 x 240 bé x Dự kiến thu 9 Tháng = 216.000.000 đ	* 2% nộp thuế: 4.320.000 đ * 80% chi trả Công Ty dạy năng khiếu *Phần còn lại được chi như sau: + Trích 80% chi cho phục vụ trực tiếp và 15% quản lý, văn phòng, điện, nước + Trích 5% : chi hoạt động lễ hội, thuê mướn trang phục, hoạt động liên quan học ngoại ngữ.
Tiền Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (theo nhu cầu PH đăng ký)	200.000 đ/bé/tháng	200.000 x 240 bé x Dự kiến thu 9 Tháng = 432.000.000 đ	* 2% nộp thuế: 8.640.000 đ * 80% chi trả Công Ty dạy năng khiếu *Phần còn lại được chi như sau: + Trích 80% chi cho phục vụ trực tiếp và 15% quản lý, văn phòng, điện, nước + Trích 50% : chi hoạt động lễ hội, thuê mướn trang phục, hoạt động liên quan học ngoại ngữ.

4	Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè	345.000 đ/bé/tuần	$345.000 \times 100 \text{ bé} \times \text{Dự kiến thu 8 tuần} = 276.000.000 \text{ đ}$	* 2% nộp thuế: 5.520.000 đ * 30% chi trả nhân viên, chi hoạt động trường trong hè. * Phần còn lại quy ra 100% chi như sau: + Trích 70% chi cho phục vụ trực tiếp và 10% phục vụ gián tiếp + 20 % chi quản lý , văn phòng, điện nước
---	--	-------------------	--	---

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú

5	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	330.000đ (bé /tháng)	$330.000 \times 240 \text{ bé} \times 9 \text{ tháng} = 712.800.000 \text{ đ}$	* 2% nộp thuế: 14.256.000 đ * Chi mua đồ dùng , vật dụng vệ sinh , tiền rác, gaz hấp khăn hàng tháng, kiểm định nước : $30.000 \text{ đ} \times 240 \text{ bé} \times 9 \text{ tháng} = 64.800.000 \text{ đ}$ * Chi nhân viên cấp dưỡng, bảo vệ: $\text{người} \times 6.000.000 \text{ đ} \times 9 \text{ tháng} = 162.000.000 \text{ đ}$ * Chi đóng BHXH, BHYT, BHTN và KPCĐ: $6 \text{ người} \times 6.000.000 \times 9 \text{ tháng} \times 23,5\% = 76.140.000 \text{ đ}$ * Số còn lại được chi như sau: + Trích 80% chi cho phục vụ trực tiếp và gián tiếp 20% quản lý bán trú + Trích 20% : chi hoạt động phục vụ bán trú như chi văn phòng phẩm, điện, nước, mua biên lai,sửa chữa.
6	Tiền tổ chức phục vụ ăn sáng	170.000 đ (bé/tháng)	$170.000 \times 240 \text{ bé} \times 9T = 367.200.000 \text{ đ}$	* 2% nộp thuế 7.344.000 đ * Trích 80% : chi cho phục vụ và quản lý bán trú * Số còn lại chi các hoạt động về điện , nước ...phục vụ cho hoạt động ăn sáng

7	Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	230.000 đ (bé /năm)	240 bé x 230.000 = 55.200.000 đ	* 2% nộp thuế: 1.104.000 đ * Trang bị đồ dùng bán trú như: Chiếu, ca, ly, chén, mùng, muống, đĩa, khăn, đồ dùng lau nhà..... * Sửa chữa nhỏ các trang thiết bị bán trú...
8	Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và NQ 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021	100.000 đ/bé/tháng	100.000 x 240 bé x Dự kiến thu 9Tháng = 216.000.000 đ	Dùng để chi trả cho lương nhân viên nuôi dưỡng theo nghị quyết NQ04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và NQ 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021

II. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh

9	Ăn sáng	11.500đ (bé /ngày)	11.500đ x22 ngày x 9 tháng 240 bé = 546.480.000 đ	Chi tiền thực phẩm, gascho bữa ăn sáng của cháu.
10	Tiền ăn bán trú	34.000đ (bé /ngày)	240 bé x34.000đ x22 ngày x 9 tháng 240 bé = 1.615.680.00 đ	Chi tiền thực phẩm cho các cháu ăn trưa, ăn xế cho cháu
11	Học phẩm	50.000 đ/ (bé /năm)	50.000 đ x 240 bé = 12.000.000	Chi mua học phẩm: Bút, viết, giấy vẽ, tập,... cho trẻ.
12	Học cụ - Học liệu	200.000 đ (bé /năm)	200.000 x 240 bé = 48.000.000 đ	Chi mua học cụ, học liệu để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.
13	Tiền nước uống	20.000 đ/ (bé /tháng)	=20.000 x 240 bé x 9 tháng = 43.200.000 đ	Chi trả tiền nước uống cho học sinh

14	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	70.000 đ/ (bé /năm)	Nếu BHXH không cấp thì Nhà trường sẽ thu the thực tế số tiền trên hóa đơn Khám sức khỏe của C Sở ý tế
----	---	------------------------	---

Trên đây là kế hoạch thu - chi và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong 2 năm học 2024-2025; năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Bông Hồng./.

Nơi nhận:

- CB, GV, CNV;
- Phòng tài vụ;
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG


Cao Thị Kim Oanh